

ベトナム語



裏面の記入要領を確認し、下記の該当する箇所を記入してください。

Vui lòng xem hướng dẫn ở mặt sau và điền vào các mục tương ứng phía dưới

① 保護者記入欄	児童名 Họ tên trẻ em		生年月日 Ngày tháng năm sinh	学齢 Tuổi học đường	園名 Tuổi học đường
			年 月 日 Năm Tháng Ngày	歳児 Tuổi của trẻ	園 Nhà trẻ
			年 月 日 Năm Tháng Ngày	歳児 Tuổi của trẻ	園 Nhà trẻ
			年 月 日 Năm Tháng Ngày	歳児 Tuổi của trẻ	園 Nhà trẻ
	出産予定者氏名 Tên người dự sinh				
	児童から見た出産予定者の続柄 Quan hệ của người dự sinh với trẻ (nhìn từ phía trẻ)		☐ 1 母 ☐ 2 祖母 1 Mẹ 2 Bà		
	1	出産予定日 Ngày dự sinh	Dự sinh:令和 Reiwa Năm:_____年 Tháng:_____月 Ngày:_____日出産予定 ※提出時に母子健康手帳等（出産予定日が確認できるもの）を提示し、確認を受けてください。 ※Xuất trình giấy tờ (có thể xác nhận ngày sinh dự kiến) chẳng hạn như sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em khi đăng ký.		
	2	胎児の数 Số lượng thai	☐ 単胎児 ☐ 多胎児 Đơn thai Đa thai		
	3	母 産前休暇期間 (取得予定者のみ) Mẹ: Thời gian nghỉ thai sản (Chỉ dành cho người có dự định nghỉ)	Thời gian nghỉ: Từ Reiwa Năm Tháng Ngày đến Reiwa Năm Tháng 取得期間: 令和.....年.....月.....日 ~ 令和.....年.....月		
	4	父 育児休業取得予定 Bố:Dự kiến nghỉ phép chăm sóc con	☐ Không・ ☐ Có (Từ năm Reiwa Năm Tháng Ngày até Reiwa Năm Tháng Ngày) ☐ 無・ ☐ 有 (期間: 令和.....年.....月.....日 ~ 令和.....年.....月.....日まで)		
5	参考になる事項 Nội dung tham khảo				
私は、上記のとおり出産を予定していることを申し立てます。 Tôi xin cam đoan ngày dự sinh như đã nêu ở trên. 令和 年 月 日 Reiwa Năm Tháng Ngày (申立者) 氏名 Họ tên (người làm đơn)					
②園・保育課確認欄	上記のとおり相違ないことを確認しました。 Chúng tôi xác nhận rằng nội dung trên là đúng. 令和 年 月 日 (園長・職員) 園名 氏名				

園記入欄	出産要件終了後の予定 単胎児の場合：出産予定月の2か月後末 多胎児の場合：出産予定月の4か月後末		1. 退園（別途、退園届の提出が必要） 2. 継続在園予定 理由：保育を必要とする （別途、教育保育給付認定（施設等利用給付認定）申請書・要件証明書の提出が必要） 3. 継続在園予定 理由：集団保育 （別途、教育保育給付認定（施設等利用給付認定）申請書の提出が必要）						
	園コード		整理番号		学齢	歳児	受付日	令和 年 月 日	
	提出理由	1. 入園希望 2. 要件変更 3. その他（ ）							

ベトナム語版

- Mẫu đơn này dùng để nhà trường nắm bắt tình trạng gia đình của trẻ.

Vui lòng điền vào các mục bắt buộc

- Nếu có thông tin sai trong đơn, trẻ sẽ phải nghỉ học giữa chừng ngay trong năm.
- Thời gian được gửi trẻ trong thời kỳ thai sản là: 2 tháng trước và sau tháng dự sinh (tối đa là 5 tháng).

Tuy nhiên, trong trường hợp mang đa thai thì thời gian được gửi trẻ là 4 tháng trước và 4 tháng sau của tháng dự sinh (tối đa là 9 tháng).

Sau thời gian này trẻ sẽ phải thôi học.

Tuy nhiên, trẻ có thể tiếp tục được trông giữ tại trường nếu phát sinh nhu cầu cần chăm sóc khác.

Vui lòng thông báo cho hiệu trưởng về dự kiến khi kết thúc nhu yếu gửi trẻ vì lý do sinh nở.

Ngoài ra, nếu bị sảy thai, dù có đang trong thời gian thỏa mãn điều kiện gửi trẻ vì lý do sinh nở, chúng tôi cũng buộc yêu cầu trẻ thôi học hoặc thay đổi nhu cầu gửi trẻ khác.

- Chỉ được gửi trẻ thêm giờ sớm, giờ muộn, gửi Thứ 7 nếu bạn phải nhập viện hoặc trong thời gian thăm khám bệnh.
- Nếu có bất kỳ thay đổi nào trong nội dung đơn, vui lòng liên hệ ngay với trường mẫu giáo.
- Vì có thông tin liên quan đến quyền riêng tư, nếu thấy cần hãy cho đơn vào phong bì trước khi gửi.
- Thông tin trong đơn chỉ được sử dụng cho mục đích xác nhận các điều kiện về tiêu chuẩn nhập học của trẻ.

<① Về các mục phụ huynh ghi>

Về tên nhà trẻ, ghi tên trường nguyên vọng một trong trường hợp dự kiến nhập học mới hoặc chuyển trường; ghi tên nhà trẻ hiện đang học trong trường hợp vẫn đang theo học.

Nếu trẻ có anh chị em cùng học mẫu giáo, thì điền đồng thời tên tất cả các trẻ trong 1 mục tên trẻ (Không cần điền riêng mỗi trẻ một tờ).

Tuy nhiên, trường hợp xin nhập học giữa chừng mà có cả trẻ đang gửi và trẻ sẽ gửi thì nộp riêng đơn tới cả trường mẫu giáo đối với trẻ đang gửi, và đơn đến Phòng Bảo hộ và chăm sóc trẻ của thành phố đối với trẻ nhập học mới. (chấp nhận bản photo)

1 Ngày dự sinh

Xuất trình giấy tờ (có thể xác nhận ngày sinh dự kiến) chẳng hạn như sổ tay sức khỏe bà mẹ và bé.

Trong trường hợp mang đa thai thì xuất trình sổ tay sức khỏe bà mẹ và bé của tất cả các trẻ.

Thời gian được gửi tre trong thời kỳ thai sản là: 2 tháng trước và sau tháng dự sinh (tối đa 5 tháng).

Tuy nhiên, trong trường hợp mang đa thai thì thời gian được gửi trả là 4 tháng trước và 4 tháng sau của tháng dự sinh (tối đa là 9 tháng).

Ghi rõ thời gian nghỉ phép nếu có dự định nghỉ phép trước sinh.

Ghi rõ thời gian nghỉ phép nếu có dự định nghỉ phép chăm con. Trong trường hợp chưa xác định rõ được thời gian thì hãy có thể điền ngày ước chừng.

Ngoài thông tin đã điền ở mục 1~2, hãy điền bất kỳ mục nào đáng chú ý.

Ghi ngày nộp đơn, ký tên người nộp.

Xuất trình giấy tờ (có thể xác nhận ngày dự sinh) chẳng hạn như sổ tay sức khỏe bà mẹ và bé tới hiệu trưởng hoặc người phụ trách về chăm sóc trẻ em tại trường. Sau khi xác nhận thông tin, hiệu trưởng hoặc người chịu trách nhiệm sẽ ghi xác nhận.

<Trường hợp lưu trú đặc biệt tại trường mẫu giáo theo nhu cầu nghỉ phép chăm sóc chăm con sau khi kết thúc thời kỳ thai sản>

Trường hợp phụ huynh xin nghỉ phép chăm con khi hiện tại đang có con lớn gửi tại trường mẫu giáo thỏa mãn điều kiện được xét nhập học, thì thời gian nghỉ phép chăm sóc trẻ được tính cho đến trước khi trẻ bắt đầu học tiểu học, và cũng có thể cho trẻ tiếp tục theo học nếu có nguyện vọng nhập học tại trường đó sau khi bạn trở lại làm việc. (chỉ có thể gửi con trong thời gian quy định cơ bản, và không được gửi trong kì nghỉ xuân và nghỉ hè).

Thời gian có thể tiếp tục gửi trẻ dài nhất tại trường mẫu giáo nhận trẻ tối đa đến 2 tuổi là đến khi tốt nghiệp mẫu giáo đó.

Nếu con bạn muốn vào trường mẫu giáo khác sau khi tốt nghiệp, trẻ sẽ phải xin đăng ký nhập học lại.

(Đối với độ tuổi cần xét điều kiện để được nhập học, thì không thể đăng ký nhập học cho trẻ lớn trong thời gian phụ huynh nghỉ phép chăm sóc trẻ sơ sinh, ngoại trừ trẻ 5 tuổi tại Trường mẫu giáo Wakamiya hoặc Iino).

【Các giấy tờ cần nộp khi nghỉ phép chăm sóc trẻ sơ sinh】

Trước khi nghỉ phép để chăm con Nộp giấy chứng nhận lao động có ghi nội dung sẽ nghỉ phép chăm con.	※Nộp giấy chứng nhận lao động có ghi rõ thời gian (dự kiến) nghỉ chăm con.
Sau khi nghỉ chăm con (sau khi đã hết nghỉ phép)	Nộp giấy chứng nhận lao động ghi rõ đã hết thời gian nghỉ chăm con. ※Nộp giấy chứng nhận lao động xác định được thời gian nghỉ chăm con, có xác nhận sau ngày kết thúc thời gian nghỉ phép chăm con.

(Liên hệ) Phòng Chăm sóc Trẻ em Thành phố Toyota <Trực tiếp>0565-34-6809